

BÁO CÁO
Kết quả nội kiểm chất lượng nước sạch

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở cung cấp nước: Trung tâm Nước sạch & VSMT nông thôn.
2. Địa chỉ: Số 39, đường Hoàng Diệu, xã Tân Hưng, thành phố Bà Rịa.
3. Công suất thiết kế: 53.400m³/ngày.đêm; Công suất thực tế trung bình: 49.000-52.000 m³/ngày.đêm.

Tổng số hộ dân được cung cấp nước: 90.447 khách hàng (Hộ dân, doanh nghiệp, cơ quan tổ chức).

4. Nguồn nước nguyên liệu: 05 nhà máy nước mặt và 02 nhà máy nước ngầm.

5. Thời gian kiểm tra: tháng 01 năm 2025.

6. Đơn vị lấy mẫu, kiểm tra: Công ty cổ phần Biển Đức.

7. Số mẫu và vị trí lấy mẫu:

- 7.1. Tổng số mẫu xét nghiệm: 21 mẫu cấp A.

- 7.2. Vị trí lấy mẫu gồm:

- Nhà máy cấp nước Châu Pha lấy 03 mẫu trong đó:

- + 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Châu Pha.

- + 01 mẫu tại hộ Nguyễn Viết Quý – ấp Tân Ro – xã Châu Pha, trên mạng lưới đường ống phân phối.

- + 01 mẫu trạm tăng áp Sông Xoài xã Sông Xoài, cuối mạng lưới tuyến ống.

- Nhà máy cấp nước Long Tân lấy 03 mẫu trong đó:

- + 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Long Tân.

- + 01 mẫu tại hộ Nguyễn Thị Sáu - khu phố Thanh Bình, thị trấn Đất Đỏ trên mạng lưới đường ống phân phối.

- + 01 mẫu tại hộ Phạm Thị Hạnh - khu phố Phước Sơn, thị trấn Đất Đỏ trên mạng lưới tuyến ống.

- Nhà máy cấp nước Đá Bàng lấy 03 mẫu, trong đó:

- + 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Đá Bàng.

- + 01 mẫu tại hộ Nguyễn Văn Trí ấp Tân Hòa, xã Long Tân, trên mạng lưới đường ống phân phối.

- + 01 mẫu hộ Lê Thanh Duy - ấp Bắc, xã Long Phước cuối mạng lưới tuyến ống.

- Nhà máy cấp nước Hoà Hiệp lấy 03 mẫu, trong đó:

- + 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Hoà Hiệp.

- + 01 mẫu tại Nguyễn Thị Mai Hoa - ấp Phú Thọ, xã Hoà Hiệp, trên mạng lưới đường ống phân phối.

- + 01 mẫu tại Nguyễn Minh Tiếp - Ấp 4, xã Hòa Hội cuối mạng lưới tuyến ống.
- **Nhà máy cấp nước Sông Hỏa lấy 03 mẫu, trong đó:**
 - + 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Sông Hỏa.
 - + 01 mẫu tại hộ Phạm Thị Quỳnh Trâm xã Bông Trang, trên mạng lưới đường ống phân phối.
 - + 01 mẫu tại tuyến ống truyền tải D355 Bưng Riềng – Hồ Cốc, xã Bưng Riềng cuối mạng lưới tuyến ống.
- **Nhà máy cấp nước Sông Ray lấy 03 mẫu, trong đó:**
 - + 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Sông Ray.
 - + 01 mẫu tại hộ Nguyễn Thị Diệp – Đội 11, xã Sơn Bình, trên mạng lưới đường ống phân phối.
 - + 01 mẫu tại Nguyễn Hoàng Phương – ấp 4, xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc cuối mạng lưới tuyến ống.
- **Nhà máy cấp nước Cù Bị lấy 03 mẫu, trong đó:**
 - + 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Cù Bị.
 - + 01 mẫu tại hộ Nguyễn Minh Sang – thôn Chòi Đồng, xã Cù Bị, mạng lưới tuyến ống.
 - + 01 mẫu tại hộ Nguyễn Trí Nhân – thôn Đồng Tâm, xã Cù Bị cuối mạng lưới đường ống phân phối

B. HỒ SƠ THEO DÕI, QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC.

- Sổ nhật ký theo dõi chất lượng nước các nhà máy.
- Sổ nhật ký phân tích chất lượng nước phòng thí nghiệm.
- Các phiếu xét nghiệm chất lượng nước.
- Website: www.trungtamnuocbrvt.com.vn

C. KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC:

Chi tiết đính kèm 21 phiếu kết quả xét nghiệm chất lượng nước các chỉ tiêu cấp A theo QCDP 01:2022/BR-VT.

Đánh giá: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCDP 01:2022/BR-VT.

D. CÁC BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC: không.

Đ. ĐỀ NGHỊ: Không./.

Nơi nhận:

- Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật Bà Rịa-Vũng Tàu (báo cáo);
- Các chi nhánh (theo dõi);
- Website Trung tâm (công bố);
- Lưu: VT, KT.Khánh.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Lưu Thuyền